

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **32/2021/HNGĐ-ST**
Ngày 23/9/2021.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỹ;
Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021; Thông báo thay đổi lịch xét xử số: 89/2021/TBXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021; số: 92/2021/TBXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021; số: 105/2021/TBXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 và số: 114/2021/TBXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Hoài T, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Địa chỉ tạm trú: 2/63, khu dân cư B, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Ông Dương Chí Linh, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ tạm trú: 2/63, khu dân cư B, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Hồ Thị Hoài T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Dương Chí L tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2016. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc, nhưng đến tháng 12/2020 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên do là tính tình không hợp nhau, bất đồng quan

điểm sống. Ông L là người ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần, nhiều lần bà phải bỏ tiền ra trả nợ. Bà khuyên can nhưng ông L không nghe mà còn cầm dao đe dọa. Vợ chồng cũng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không đạt được. Từ tháng 01/2021 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân với nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông L.

Về con chung: Có 01 cháu là Dương Thiện N, sinh ngày 01/3/2018. Khi ly hôn, bà T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn ông Dương Chí L trong quá trình tham gia tố tụng trình bày:*

Ông kết hôn với bà T vào năm 2016, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc, nhưng sau đó đến đầu năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, nguyên do là không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên xảy ra cãi vã. Mặc dù sống chung nhà nhưng cả hai cảm thấy không thể hàn gắn và đoàn tụ được nữa. Nay bà T khởi kiện ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 cháu là Dương Thiện N, sinh ngày 01/3/2018. Khi ly hôn, ông L đồng ý giao cháu N cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; tạm thời ông không phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Ông L khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Ông L khai không có.

Do điều kiện công việc riêng của gia đình nên ông không thể có mặt tại Tòa án theo giấy triệu tập. Ông L đề nghị được vắng mặt phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa ông và bà Hồ Thị Hoài T. Ông đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự từ khi thụ lý đến khi xét xử là đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; nguyên đơn bà Hồ Thị Hoài T và bị đơn ông Dương Chí L đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt họ. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Hoài T, ông L cũng đồng ý ly hôn, nên ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T và ông L; về con chung giao cháu Dương Thiện N, sinh ngày 01/3/2018 cho bà T nuôi dưỡng, tạm thời ông L không phải cấp dưỡng cho con; về tài sản chung, nợ chung do các đương sự vắng mặt, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị Hoài T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với ông Dương Chí L, nơi cư trú tại 2/63, khu dân cư B, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Nguyên đơn bà Hồ Thị Hoài T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Dương Chí L không có yêu cầu phản tố và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết vụ án, nhưng ông L có bản tự khai và đơn đề nghị (có chứng thực ngày 15/6/2021) vắng mặt phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp: Bà Hồ Thị Hoài T kết hôn với ông Dương Chí L và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79, ngày 14/7/2016; căn cứ vào các Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân giữa bà T và ông L được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của bà T là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện các công việc trong gia đình, có nghĩa vụ sống chung với nhau; tuy nhiên, trong thời gian chung sống vợ chồng bà T, ông L đã phát sinh sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, cả hai đã sống ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay; ông L cũng thừa nhận vợ chồng sống chung phát sinh mâu thuẫn, đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không đạt được và nay ông đồng ý ly hôn với bà T. Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân giữa bà T và ông L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà T là có căn cứ, đồng thời ông L cũng đồng ý ly hôn, nên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa các đương sự theo quy định tại Điều 55, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Giữa bà T và ông L có 01 con chung là Dương Thiện N, sinh ngày 01/3/2018. Khi ly hôn, bà T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu N; hiện cháu N đang sống cùng bà T; ông L cũng đồng ý giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; do vậy căn cứ theo qui định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, giao cháu N cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con do bà T không yêu cầu, nên tạm thời ông L không phải cấp dưỡng cho con; vì không trực tiếp nuôi con nên ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T khai không có, còn ông L khai tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung không có; do bà T và ông L vắng mặt, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Hồ Thị Hoài T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các Điều 8, Điều 9, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Hoài T về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Hoài T và ông Dương Chí L.

- Về con chung: Giao cháu Dương Thiện N, sinh ngày 01/3/2018 cho bà Hồ Thị Hoài T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; tạm thời ông Dương Chí L không phải cấp dưỡng cho con.

Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do bà T và ông L vắng mặt, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí: Bà Hồ Thị Hoài T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006246 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn không có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- UBND xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (Giấy CNKH số 79, ngày 14/7/2016);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Anh Sơn